SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG THCS, THPT HỒNG ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:.../KH-HĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày.....tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
PHÁT TRIỂN TRƯỜNG THCS, THPT HỒNG ĐỨC
GIAI ĐOẠN 2022 - 2027

Căn cứ thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ thông tư số 18/2018/TT BGDDT ngày 22 tháng 08 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục và quy trình, chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên.

Trường THCS, THPT Hồng Đức xây dựng phương hướng, chiến lược nhà trường giai đoạn 2022-2027 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.1. Giới thiệu tổng quan

Trường THCS, THPT Hồng Đức nằm trong hệ thống trường ngoài công lập, được thành lập năm 1996 với cấp trung học cơ sở. Năm 2004 chuyển thành trường THPT Tư thục Hồng Đức. Năm 2011 chính thức mang tên trường THCS, THPT Hồng Đức.

Trường THCS, THPT Hồng Đức hiện có hai cơ sở:

Cơ sở 1: số 8 Hồ Đắc Di, phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP.HCM

Cơ sở 2: số 118 Nam Hòa, Phường Phước Long A, TP. Thủ Đức, Tp. HCM.

Cả hai cơ sở đều nhận học sinh từ lớp 6 đến lớp 12 và có nhiều hình thức học: hai buổi, bán trú và nội trú

Định hướng của nhà trường là "Nhân cách và trí tuệ", giáo dục đào tạo học sinh toàn diện về đạo đức, trí thức, thể chất và tăng cường rèn luyện kỹ năng thích ứng với cuộc sống.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 - 2027 và tầm nhìn đến năm 2035 nhằm xác định rõ định hướng mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của hiệu trưởng, ban lãnh đạo cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường. Xây dựng và triển khai Kế hoạch chiến lược của trường THCS,THPT Hồng Đức là hoạt động có ý nghĩa quan trọng, góp phần thực hiện tốt kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo của nhà trường giai đoạn 2022 - 2027 nhằm theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước trong khu vực và quốc tế.

1.2. Bối cảnh quốc tế và khu vực

Trong điều kiện toàn cầu hóa và kinh tế phát triển, các nước phát triển như Mỹ, Úc,... đã có một nền giáo dục tiên tiến, môi trường học tập tốt và nhiều cơ hội phát triển đã thu hút các học sinh, sinh viên giỏi trên khắp thế giới. Đây là cơ hội và cũng là thách thức lớn đối với chúng ta.

Ở Đông Nam Á, là khu vực chủ yếu các nước có nền kinh tế đang phát triển, do đó cũng đang dốc sức đầu tư cho giáo dục. Trong đó một số nước có nền giáo dục tương đối phát triển, thu hút nhiều du học sinh nước ngoài như Singapore, Thái Lan, Malaysia,...

Trước tình hình thế giới và khu vực như trên, giáo dục Việt Nam nói chung cũng như Trường THCS, THPT Hồng Đức nói riêng đều nhận thấy rất nhiều cơ hội để phát triển và cũng không ít thách thức, do đó việc thực hiện đổi mới trong giáo dục cũng như cách thức quản lý là vấn đề cấp thiết. Để thực hiện được nhiệm vụ này, cần xây dựng một bản kế hoạch chiến lược đúng đắn.

1.3. Bối cảnh trong nước

Trong điều kiện kinh tế đang phát triển, nước ta cũng đã chú trọng và tăng cường đầu tư cho giáo dục với mong muốn giáo dục thực sự đủ sức gia nhập cùng nền giáo dục thế giới.

Vài năm trở lại đây, chúng ta đã xây thêm rất nhiều ngôi trường, đầu tư nhiều trang thiết bị phục vụ cho giáo dục, mở cửa với giáo dục nước ngoài (nhiều trường Quốc tế được thành lập trên khắp cả nước, ở tất cả các bậc). Giáo dục quốc dân cũng không còn độc quyền như trước nữa, thêm vào đó là nhiều loại hình giáo dục mới: dân lập, liên kết với nước ngoài.

Các vấn đề này cho thấy trường Hồng Đức đang gặp rất nhiều thách thức nếu không kịp đổi mới môi trường giáo dục để có thể thu hút những học sinh giỏi vào học tại trường.

1.4. Đặc điểm tình hình nhà trường

1.4.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên

Đội ngũ giáo viên trẻ, đa dạng, nhiệt tình, trách nhiệm, tâm huyết, đảm bảo số lượng và chất lượng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018; tăng

cường các điều kiện về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học. Chú trọng đổi mới công tác quản lí, năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

*** Số liệu chung**

TT	Bộ phận	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Đoàn thể	Thành phần nhân sự		Trình độ đào tạo	
						Cơ hữu	Thỉnh giảng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Ban giám hiệu - Hiệu trưởng - Phó HT	1 3	2	1 3	1 3			2	1 1
2	Giáo viên	123	59	11	98	50	73	116	7
3	Nhân viên	63	42	0	30	50	13	63	0
	Tổng cộng	190	103	15	132	100	86	181	9

*** Số liệu về giáo viên:**

TT	Bộ môn	Số lượng	Nữ	Đảng viên	Thành phần		Trình độ đào tạo	
					Cơ hữu	Thỉnh giảng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Toán	21	4	1	14	7	19	2
2	Ngữ văn	14	9	2	5	9	13	1
3	Anh văn	14	11	0	10	4	13	1
4	Vật Lý	12	4	0	10	2	11	1
5	Hóa học	12	3	0	8	4	12	0
6	Sinh học	8	4	0	0	8	8	0

7	Lịch sử	8	5	2	2	6	8	0
8	Địa lý	7	7	2	0	7	7	0
9	Tin học	4	1	0	1	3	4	0
10	GDCD	5	5	1	1	4	5	0
11	GDQP	5	0	2	3	2	5	0
12	GDTC	5	0	1	1	4	5	0
13	Công nghệ	4	1	0	1	3	4	0
14	Âm nhạc	2	1	0	0	2	2	0
15	Mỹ thuật	2	2	0	0	2	2	0
Tổng cộng		**123**	**57**	**11**	**55**	**68**	**118**	**5**

Trường có đầy đủ các tổ chức đoàn thể: Chi bộ Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên hoạt động sôi nổi tích cực.

1.4.2. Học sinh, chất lượng đào tạo

- Tổng số lớp hiện nay: 40
- Tổng số học sinh: 1292
- Chất lượng học sinh trong 05 năm gần nhất:

Kết quả xếp loại học sinh:

Năm học	TS học sinh	Học lực (tỉ lệ %)					Hạnh kiểm (tỉ lệ %)		
		Giỏi	Khá	TB	Yếu	Kém	Tốt	Khá	TB
2017-2018	1491	12.07	38.09	43.12	6.50	0.20	73.77	23.67	2.54
2018-2019	1338	13.60	48.80	33.79	3.81	0	80.86	18.08	0.89
2019-2020	1306	18.45	51.22	29.35	0.91	0.07	84.07	15.54	0.30
2020-2021	1331	21.11	47.70	28.72	2.47	0	82.26	17.20	0.52
2021-2022	1266	18.32	44.94	31.3	5.21	0.23	80.41	17.14	0.78

1.4.3. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất của trường THCS, THPT Hồng Đức tại thời điểm hiện tại, hiện trạng như sau:

Tên phòng	Số lượng	Diện tích (m^2/phòng)	Ghi chú
Phòng học	45	60 m^2/phòng	
Phòng TH Lý; Hóa; Sinh; Công nghệ; Âm nhạc; Mĩ thuật	06	60 m^2/phòng	
Phòng Nghe – Nhìn	01	60 m^2	
Phòng máy tính	75 máy/ 2phòng	40 m^2/phòng	
Thư viện	02	90 m^2/phòng	
Phòng thiết bị	02	60 m^2/phòng	
Phòng Đoàn – Đội	01	25 m^2	
Phòng Hiệu trưởng; PHT	02	45 m^2/phòng	
Văn phòng	02	45 m^2/phòng	
Phòng họp/Phòng Hội đồng	02	150 m^2	
Phòng Y tế	02	28 m^2/phòng	
Nhà ăn	02	300 m^2/phòng	
Bếp ăn	02	100 m^2/phòng	
Hồ bơi	02	300 m^2	
Sân TDTT	2	1088 m^2	

- Trường có khuôn viên không rộng nhưng hài hòa, đủ cho các mặt hoạt động giáo dục phổ thông.

- Tự chủ, tự lực về mặt tài chính nên chủ động trang bị cơ sở vật chất kịp thời cho các hoạt động giáo dục trong và ngoài nhà trường.

1.4.4. Thành tích

Trường THCS, THPT Hồng Đức được ngành giáo dục thành phố đánh giá tốt, nhiều năm đạt danh hiệu tiên tiến xuất sắc, Bằng khen của UBND thành phố và Bộ giáo dục Đào tạo. được học sinh và Cha mẹ học sinh tin tưởng.

Tỷ lệ lên lớp thẳng hàng năm: 99%

Tỷ lệ tốt nghiệp hàng năm trên 99% →100%.

Tỷ lệ sinh đậu Đại học từ 90 → 95%

Nhiều học sinh đạt Huy chương Vàng, Bạc, Đồng trong các kỳ thi Olimpic Thành phố Hồ Chí Minh.

1.5. Môi trường bên trong

1.5.1. Điểm mạnh

1.5.1.1. Công tác quản lý và điều hành của lãnh đạo nhà trường

Ban lãnh đạo của trường đoàn kết, có tầm nhìn khoa học, sáng tạo, coi trọng chất lượng giáo dục. Trong công tác chỉ đạo, điều hành luôn chủ động có kế hoạch cụ thể, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Khi thực hiện luôn chủ động điều chỉnh kế hoạch kịp thời sát với thực tế. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường.

1.5.1.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Là một tập thể đoàn kết, nhiệt tình, có trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, mong muốn nhà trường phát triển, chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Trong công tác chấp hành tốt kỷ luật lao động, qui chế chuyên môn. Năng động, sáng tạo có tinh thần chia sẻ và hợp tác với đồng nghiệp, có ý thức đổi mới phương pháp giảng dạy.

1.5.1.3. Chất lượng đào tạo

Tỉ lệ học sinh giỏi, khá tăng đều hàng năm, học sinh có hạnh kiểm tốt đạt tỷ lệ cao và ổn định.

1.5.1.4. Cơ sở vật chất

Cơ sở vật chất đã đáp ứng được yêu cầu trong việc dạy và học trong giai đoạn hiện nay.

1.5.2. Điểm yếu

1.5.2.1. *Việc tổ chức quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường*

Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên.

1.5.2.2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên

Đội ngũ không đồng đều, số giáo viên trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm.

Trình độ ngoại ngữ còn hạn chế là trở ngại rất lớn trong việc tiếp cận những cái mới của khu vực và trên thế giới.

1.5.2.3. Học sinh

Học sinh từ nhiều nơi, đặc điểm tâm lý vùng miền khác nhau, một số ít sống xa nhà nên cha mẹ học sinh chưa có điều kiện chăm sóc.

Đa số học sinh tỉnh ngoài nên chất lượng chưa đồng đều, trình độ ngoại ngữ còn chưa cao.

1.5.2.4. Cơ sở vật chất

Phòng học bộ môn chưa hiện đại.

Thư viện còn ít đầu sách, nhà trường đang dần cải thiện, từng bước nâng cao chất lượng cơ sở vật chất để phục vụ học sinh học tập tốt nhất.

1.6. Cơ hội bên ngoài

1.6.1. Cơ hội

Nhà trường là cơ sở giáo dục có bề dày truyền thống dạy tốt - học tốt, là địa chỉ tin cậy của người dân nhiều tỉnh thành trong cả nước.

Đội ngũ cán bộ, giáo viên trẻ, được đào tạo cơ bản, có năng lực chuyên môn và kỹ năng sư phạm tốt, đáp ứng nhanh với nhu cầu đổi mới và hội nhập.

Nhu cầu giáo dục chất lượng cao rất lớn và ngày càng tăng.

1.5.2. Thách thức

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Các trường THCS, trường THPT Công lập và Ngoài công lập trên địa bàn không ngừng phát triển về quy mô, chất lượng tạo nên sự cạnh tranh lớn giữa các trường.

1.7. Đánh giá những mặt đạt được và mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn đã qua

1.7.1. Cơ chế, chính sách, pháp luật

1.7.1.1. Các văn bản quy định của pháp luật

Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cộng sản Việt Nam;

Luật giáo dục năm 2019;

Thông tư số 32/2020/TT - BGDĐT ngày 15 tháng 09 năm 2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Thông tư số 40/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học loại hình tư thục" có hiệu lực từ 14/02/2022.

Thực hiện Kế hoạch 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025" của ngành Giáo dục và Đào tạo".

Kế hoạch số 3035/KH-SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 về thực hiện Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mang đến năm 2025" trên địa bàn thành phố.

1.7.1.2. Thuận lợi

Đảng và nhà nước chỉ đạo quyết liệt việc đổi mới Giáo dục và Đào tạo, đã đưa ra mục tiêu, giải pháp cụ thể để phát triển giáo dục;

Công tác quản lý giáo dục lấy cơ sở làm trung tâm, tạo cơ chế thông thoáng tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tổ chức và tài chính: tạo điều kiện thuận lợi cho nhà trường chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường.

Việc tạo cơ hội, thúc đẩy nhà trường đổi mới và sáng tạo là động lực giúp nhà trường phát triển.

1.7.1.3. Thách thức

Đòi hỏi lãnh đạo, cán bộ quản lý của nhà trường phải năng động, sáng tạo, nhạy bén; quản lý và sử dụng đội ngũ cán bộ, giáo viên một cách hiệu quả, quản lý và sử dụng công tác tài chính chặt chẽ, hiệu quả đúng quy định của pháp luật

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên phải có đạo đức, trách nhiệm và năng lực chuyên môn thực sự để tham gia quản lý nhà trường

Sự ra đời tràn lan các trường tư và những tiêu cực trong ngành giáo dục có phần làm giảm uy tín giáo dục tư thục.

Sự phát triển internet, bùng nổ thông tin làm ảnh hưởng tới học sinh.

1.7.1.4. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Các thành viên trong nhà trường phải đoàn kết, quyết tâm và nhận thức được tầm quan trọng và tính cần thiết của việc đổi mới nhà trường;

Đội ngũ giáo viên phải đầu tư công sức, trí tuệ cho việc đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng được nhu cầu của từng đối tượng học sinh;

Công tác quản lý, điều hành của lãnh đạo nhà trường phải nhạy bén, linh hoạt để đáp ứng mọi hoạt động diễn ra trong nhà trường;

Quan hệ giữa các thành viên trong nhà trường phải thân thiện, cởi mở.

Kinh tế Việt Nam đang phát triển và hội nhập toàn cầu, là cơ hội giao lưu, học hỏi, liên kết quốc tế.

1.7.2. Tài chính

1.7.2.1. Thuận lợi

Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và xu thế toàn cầu hóa đem lại những cơ hội:

Trang bị giáo dục có điều kiện để hiện đại, cơ sở vật chất của nhà trường ngày càng hoàn thiện để đáp ứng yêu cầu dạy và học;

Khả năng đóng góp của Cha mẹ học sinh cho giáo dục cao hơn.

1.7.2.2. Thách thức

Kinh tế phát triển dẫn đến suy nghĩ, lối sống thực dụng coi trọng vật chất trong một bộ phận không nhỏ các tầng lớp xã hội.

Kinh phí đầu tư và các nguồn lực khác chưa đáp ứng yêu cầu về trang thiết bị, cơ sở vật chất để phục vụ cho công tác đổi mới của hoạt động dạy và học

Học sinh trường tư phần lớn là dân nhập cư, dân tỉnh ngoài nên không ổn định.

1.7.3. Văn hóa

1.7.3.1. Thuận lợi

Đội ngũ cán bộ, giáo viên đoàn kết, có ý thức xây dựng nhà trường, bầu không khí thân thiện, hợp tác và tin cậy lẫn nhau;

Đại bộ phận cán bộ, giáo viên có ý thức cầu tiến, vươn lên và mong muốn được đổi với để phát triển nhà trường; giản dị trong sinh hoạt, trung thực, thẳng thắn trong công việc;

Có ý thức trong việc xây dựng nề nếp, tác phong, kỷ luật của học sinh, quan tâm đến các mối quan hệ thân thiện giữa thầy với thầy, giữa thầy và trò, giữa mọi người với nhau.

1.7.3.2. Thách thức

Đội ngũ cán bộ, giáo viên của nhà trường cần nhiều thời gian để xây dựng văn hóa nhà trường;

Sự phát triển của nền kinh tế thị trường tác động vào nhà trường ngày càng lớn nên ảnh hưởng vừa có lợi vừa bất lợi đến công tác giáo dục và xây dựng các giá trị văn hóa của nhà trường;

Sự nhận thức và quan điểm sống của các thành viên trong nhà trường còn khác nhau nên ảnh hưởng phần nào đến việc xây dựng một nền văn hóa tốt đẹp trong nhà trường

1.7.4. Xã hội

1.7.4.1. Thuận lợi

Xã hội đồng tình với quan điểm của nhà trường trong việc xây dựng nhà trường vững mạnh và mục tiêu giáo dục là đào tạo học sinh có nhân cách và có tri thức

Kết hợp chặt chẽ ba môi trường giáo dục nhà trường – gia đình - xã hội để nâng cao hiệu quả giáo dục và thúc đẩy văn hóa nhà trường phát triển.

1.7.4.2. Thách thức

Sự phát triển của công nghệ thông tin và mặt trái của nó ảnh hưởng không nhỏ đến một bộ phận học sinh chưa làm chủ được bản thân, đã bị ảnh hưởng đến chất lượng học tập, rèn luyện và sức khỏe.

Các trường nhiều cấp học hệ công lập và ngoài công lập tại thành phố tăng nhanh về số lượng, qui mô và chất lượng giáo dục

Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế;

Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện của giáo dục và đào tạo;

Điều kiện về nguồn lực, về cơ sở vật chất để đáp ứng nhu cầu đổi mới và ứng dụng công nghệ thông tin vào trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo và tâm huyết với nghề của một số ít giáo viên, nhân viên còn hạn chế;

Các hiện tượng tiêu cực của nền kinh tế thị trường tác động vào học đường ngày càng lớn ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.7.4.3. Ảnh hưởng đến hoạt động nhà trường

Trong công tác giáo dục học sinh cần phải có sự quan tâm đúng mức và sự phối hợp chặt chẽ của phụ huynh học sinh với nhà trường, nếu không chất lượng giáo dục của nhà trường rất khó đạt được kết quả như mong muốn.

Đòi hỏi của xã hội đối với giáo dục ngày càng cao. Trường công cũng mở ra nhiều hơn, đòi hỏi chất lượng giáo dục và đội ngũ của trường phải có sự khác biệt.

Qua phân tích môi trường bên trong và môi trường bên ngoài, Trường THCS, THPT Hồng Đức nhận thấy có những thời cơ và thách thức như sau:

Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên được đào tạo cơ bản, có chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, có tinh thần học hỏi, có ý thức cầu tiến;

Đội ngũ học sinh nhìn chung chăm ngoan, nguồn tuyển sinh vào lớp 10 khá ổn định.

Nhà trường đã đạt được những thành tích rất đáng khích lệ, trường được đánh giá là một trong số những trường ngoài công lập có uy tín của TP.Hồ Chí Minh và nhiều tỉnh trên cả nước được cha mẹ học sinh và học sinh tin tưởng, tín nhiệm.

Trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh.

Đảng, nhà nước và ngành từng bước đổi mới Giáo dục và Đào tạo đáp ứng được xu thể phát triển của thời đại; khoa học công nghệ phát triển.

1.7.5. Xác định các vấn đề ưu tiên cần giải quyết

Kiện toàn và nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành của Ban lãnh đạo nhà trường theo hướng phân công phụ trách chuyên các mảng công việc. Xây dựng nề nếp làm việc khoa học trong nhà trường.

Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chỉ tiêu đánh giá về chuẩn nghề nghiệp đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng và giáo viên.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh.

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong dạy – học và công tác quản lý.

Triển khai chương trình giáo dục kỹ năng sống cho học sinh; tạo nhiều hoạt động giao lưu để học sinh có điều kiện thích ứng và hoà nhập. Tăng cường trao đổi, hợp tác và tư vấn nghề cho học sinh.

Xây dựng nhà trường phát triển ổn định theo chiều sâu và nâng lên một tầm cao mới về chất lượng đào tạo để trở thành môi trường giáo dục có chất lượng toàn diện tại Thành phố Hồ Chí Minh

Giáo dục học sinh phát triển toàn diện về Đức, Trí, Thể, Mỹ tạo ra thế hệ học sinh có đạo đức và hạnh kiểm tốt, vừa học giỏi văn hóa vừa học giỏi tiếng Anh, vừa có kỹ năng tốt để các em vững bước vào trường Đại học hay ra đời.

Nâng cao kết quả lên lớp thực chất, kết quả đầu ra (tỷ lệ đậu Tốt nghiệp và đậu ĐH, CĐ, TCCN, Nghề); hiệu quả đào tạo học sinh giỏi; phụ đạo học sinh yếu.

Đánh giá năng lực giáo viên qua quá trình giảng dạy và kết quả kiểm tra năng lực,

những giáo viên không phù hợp hoặc chưa đáp ứng được yêu cầu sẽ được thay thế bằng những giáo viên khác có chuyên môn tốt hơn.

Nâng cao tư tưởng, chính trị, đạo đức, tác phong của đội ngũ cán bộ, giáo viên nhân viên; giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh;

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động:

+ Giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh;

+ Hoàn thành bồi dưỡng chương trình GDPT 2018 (100% Cán bộ quản lý và Giáo viên)

+ Quản lý học sinh, đánh giá học lực và hạnh kiểm; Quản lý nhân sự; Quản lý tài chính, cơ sở vật chất, kế hoạch ...

Đẩy mạnh việc đổi mới phương pháp giảng dạy của giáo viên và phương pháp học tập của học sinh; tăng cường công tác hỗ trợ, tư vấn của giáo viên;

Xây dựng tính chuyên nghiệp trong chuyên môn, nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho các thành viên trong nhà trường;

Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và cha mẹ học sinh;

Tăng cường đầu tư cho cơ sở vật chất, cải tạo sân chơi bãi tập, xây dựng môi trường sư phạm văn minh, lịch sự;

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Đoàn thanh niên, tổ chức Công đoàn nhà trường;

Tăng cường nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và nhân viên theo đúng định mức tiêu chuẩn. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ;

Quan tâm công tác xã hội hoá giáo dục, chủ trọng huy động các nguồn lực xã nội để đầu tư phát triển nhà trường và hỗ trợ các hoạt động của học sinh.

Thực hiện Kế hoạch 1108/KH-GDĐT-CTTT ngày 15 tháng 4 năm 2020 về triển khai thực hiện Đề án "Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2020-2025" của ngành Giáo dục và Đào tạo".

Kế hoạch số 3035/KH-SGDĐT-CTTT ngày 27 tháng 8 năm 2019 về thực hiện Đề án "Tăng cường quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên môi trường mang đến năm 2025" trên địa bàn thành phố.

Xây dựng, đổi mới hoạt động của công tác Thi đua – Khen thưởng;

II. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

2.1. Tầm nhìn

Trường THCS, THPT Hồng Đức trở thành một trường tư thục có chất lượng giáo dục cao. Giáo dục ra những học sinh tốt về đạo đức, giỏi về trí lực, mạnh khỏe về thể chất, có kỹ năng sống tốt, đáp ứng cho việc tiếp tục học lên các lớp trên hoặc đi vào cuộc sống; là nơi học sinh có thể tin tưởng, lựa chọn để học tập và rèn luyện; nơi giáo viên luôn có khát vọng vươn tới xuất sắc, thành đạt và hạnh phúc.

2.2. Sứ mệnh

Xây dựng môi trường học tập, rèn luyện thân thiện, nề nếp, kỷ cương, chất lượng, nhân văn;

Đội ngũ vừa hồng vừa chuyên để mỗi cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo; tạo cơ hội cho học sinh phát huy hết những năng lực vốn có

Phong cách văn hóa giáo dục hiện đại mang đậm bản sắc dân tộc, phong cách giao tiếp và truyền đạt mới mẻ là nền tảng để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà

trường.

Hướng tới hoàn thành mục tiêu: "Đào tạo những công dân có nhân cách và trí tuệ"

2.3. Giá trị cốt lõi

Yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm, hợp tác, sáng tạo, đổi mới.

Đạo đức tốt, học giỏi, hòa nhập, đam mê, năng động, có khát vọng vươn lên.

2.4. Phương châm hành động

"Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường"

III. MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

3.1. Mục tiêu chung

Xây dựng nhà trường có uy tin về chất lượng giáo dục, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

Đào tạo học sinh ra trường có đạo đức tốt, kiến thức vững vàng, có khả năng tư duy độc lập, sáng tạo, chủ động, có kỹ năng sống, sống có trách nhiệm.

Hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục đánh giá ngoài trong năm học 2022 – 2023.

3.2. Mục tiêu cụ thể

Xây dựng văn hóa nhà trường: tự giác, hợp tác, chia sẻ, trách nhiệm.

Định hướng xây dựng trường học thông minh trong giai đoạn 2021-2025; Xây dựng thư viện tiên tiến hiện đại.

Học sinh học giỏi, đạo đức tốt, siêng năng học tập, sáng tạo.

Tỉ lệ đậu Đại học cao.

Học sinh yêu nước, có lòng tự hào dân tộc, động cơ học tập đúng đắn.

3.3. Chỉ tiêu

- Cơ sở vật chất được nâng cấp, đủ các phòng học bộ môn, môi trường sư phạm "xanh, sạch, đẹp", thân thiện, chính quy, khoa học.

- Phấn đấu danh hiệu "Tập thể lao động Vững mạnh xuất sắc", là Trường đứng vị trí thứ hai trong hệ thống ngoài công lập tại TP. Hồ Chí Minh.

- Mục tiêu dài hạn: Trường THCS, THPT Hồng Đức là trường có chất lượng giáo dục cao của Thành phố Hồ Chí Minh, nằm trong vị trí thứ 150 của các trường phổ thông trong cả nước.

3.4. Các giải pháp chiến lược

3.4.1. Xây dựng, củng cố và phát triển đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

Hội đồng quản trị, Cán bộ quản lý, các đoàn thể chính trị trong trường thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nắm vững đường lối phát triển giáo dục của Đảng, xây dựng phong cách làm việc kỷ cương - tình thương - trách nhiệm - đổi mới.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn tốt, có trình độ Tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, chia sẻ giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Quan tâm công tác qui hoạch cán bộ, phân công sắp xếp đúng người, đúng việc, đúng năng lực sở trường. Tập trung ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ cán bộ trẻ.

Người phụ trách: Ban lãnh đạo, tổ trưởng chuyên môn.

3.42. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh

Chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá cho học sinh phải được tập trung nâng cao.

Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các Hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

Chú trọng các tiết học ngoài giờ lên lớp, trải nghiệm sáng tạo, kỹ năng sống; tổ chức các hoạt động tập thể, các hội thi để giáo dục toàn diện cho học sinh và giúp các em phát triển tố chất cá nhân.

Người phụ trách: Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn.

3.4.3. Xây dựng cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Đầu tư xây mới mở rộng cơ sở quận Thủ Đức.

Sửa chữa, nâng cấp Cơ sở vật chất hiện đại, đảm bảo trang bị đủ các phòng bộ môn, trang thiết bị giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục. Bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Xây dựng thư viện tiên tiến hiện đại, phục vụ tốt cho dạy – học và văn hóa đọc trong nhà trường

Trang bị hệ thống thiết bị về CNTT trong toàn bộ các hoạt động của trường.

Người phụ trách: Hiệu trưởng; kế toán, nhân viên thiết bị.

3.4.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin

Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử; công tác thống kê báo cáo, nhập liệu, ... góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để

sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc. Tập huấn, phổ biến công nghệ thông tin cho học sinh để ứng dụng vào học tập. định hướng xây dựng trường học thông minh trong giai đoạn 2021-2025.

Người phụ trách: Phó Hiệu trưởng; tổ trưởng chuyên môn bộ môn tin học.

3.4.5. Huy động nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục

Xây dựng kế hoạch phát triển hàng năm nhà trường, xây dựng cơ chế tài chính theo hướng tự chủ hạch toán và minh bạch các nguồn thu chi theo quy định. Không thu chi trái quy định của pháp luật và của địa phương.

Tìm kiếm sự hỗ trợ tài chính từ các tổ chức, cá nhân khác tham gia vào việc phát triển Nhà trường

Xây dựng nhà trường văn hóa, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

Người phụ trách: Ban lãnh đạo, Ban chấp hành công đoàn, Ban đại diện cha mẹ học sinh

3.4.6. Xây dựng hình ảnh, uy tín của nhà trường

Đầu tư hiệu quả website của Trường, cung cấp các thông tin về hoạt động giáo dục của trường tới nhân dân; chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh...

Xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với nhà trường. Coi chất lượng giáo dục, đặc biệt là chất lượng tuyển sinh vào các trường đại học danh tiếng là uy tín, danh dự của nhà trường. Phát huy truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng hình ảnh của nhà trường.

Tăng cường giao lưu hợp tác quốc tế với các trường đại học khu vực và thế giới. Tạo môi trường mở cho học sinh lựa chọn phát huy năng lực của mình.

IV. TỔ CHỨC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ

4.1. Tổ chức thực hiện

4.4.1. Đối với hội đồng quản trị

Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của kế hoạch chiến lược phát triển quá trình triển khai và thực hiện kế hoạch chiến lược. Đánh giá, sơ kết, điều chỉnh nhà trường trong giai đoạn 2022 – 2027 và tầm nhìn đến 2035.

Kế hoạch chiến lược được phổ biến rộng rãi tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, Cha mẹ học sinh, học sinh, các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược, gồm các thành viên đại diện cấp ủy chi bộ, Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Trợ lý thanh niên, đại diện cha mẹ học sinh.

4.4.2. Đối với Lãnh đạo trường

4.4.2.1. Hiệu trưởng

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược tới từng cán bộ, giáo viên. Nhân viên nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra và đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học, từng giai đoạn. Cụ thể như sau:

Xây dựng kế hoạch và phê duyệt lộ trình thực hiện kế hoạch chung của toàn trường.

Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các đề án, chương trình có liên quan đến nhà trường, liên quan đến việc thực hiện kế hoạch chiến lược.

Tổ chức kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch hàng năm và từng giai đoạn phát triển của nhà trường từ đó rút ra kinh nghiệm đồng thời quyết định những điều mình cần thiết trong quá trình thực hiện.

4.4.2.2.Các Phó hiệu trưởng

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể, đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục theo mục tiêu của kế hoạch.

4.4.3. Đối với các tổ chức đoàn thể

Đẩy mạnh tuyên truyền vận động cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh hăng hái thi đua thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị cơ bản của từng năm học. Làm tốt công tác tham mưu, đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Xây dựng chương trình hoạt động hàng năm, thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

4.4.4. Tổ trưởng chuyên môn

Xây dựng kế hoạch thực hiện của tổ theo từng năm, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, tác động, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong tổ.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

Xây dựng và phát triển các dự án của tổ góp phần thực hiện các dự án phát triển của nhà trường.

4.4.5. Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên

Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học.

Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

4.4.6. Đối với học sinh và cha mẹ học sinh

Thực hiện nghiêm nền nếp, kỷ cương, thực hiện tốt công tác tuần, tháng, từng kỳ và cả năm học dưới sự hướng dẫn của giáo viên quản nhiệm và tổ chức Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh.

Tích cực hoạt động tự quản, hoạt động tập thể, hoạt động xã hội. Tham gia tốt các hoạt động học tập và rèn luyện đạo đức, kỹ năng sống để sau khi tốt nghiệp có kiến thức, kỹ năng cần thiết đáp ứng yêu cầu xã hội.

Đẩy mạnh hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh một cách có hiệu quả, làm tốt cuộc vận động xã hội hoá giáo dục trong và ngoài nhà trường. Cùng với nhà trường tuyên truyền vận động các cha mẹ học sinh thực hiện một số mục tiêu của Kế hoạch chiến lược.

Cha mẹ học sinh phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc giáo dục học sinh. Quan tâm đúng mức đối với con em, tránh "khoán trắng" cho nhà trường.

4.2. Lộ trình thực hiện: 3 giai đoạn

Giai đoạn 1: từ 2022 – 2024.

Giai đoạn 2: từ 2024 – 2026.

Giai đoạn 3: từ 2026 – 2027 và những năm tiếp theo.

V. KẾT LUẬN

Chiến lược phát triển nhà trường là tâm huyết của trường với mong muốn nhà trường trở thành nơi đào tạo chất lượng cao ở bậc trung học cơ sở, trung học phổ thông của thành phố.

Là nơi đáng tin cậy để học sinh học tập trau dồi kiến thức, phát triển năng khiếu, rèn luyện kỹ năng sống, rèn luyện thể chất và đạo đức

Cung ứng cho xã hội, nguồn nhân lực có đạo đức, tri thức và năng động đáp ứng nhu cầu xã hội.

Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2022 – 2027 có tính khả thi vì:

1. Được xây dựng trên nền tảng các nguồn lực hiện có và nội lực của nhà trường.
2. Phù hợp với xu thế phát triển xã hội và mục tiêu phát triển của Ngành.
3. Phương pháp tổ chức thực hiện rõ ràng, có phân công cụ thể.
4. Thời gian của các hoạt động được phân bố rãi đều trong suốt năm học.
5. Mở ra hướng phát triển nhà trường trong những năm tiếp theo.

Để chiến lược phát triển nhà trường được thành công, mỗi Cán bộ-Giáo viên-Nhân viên cần tập trung ý chí, thống nhất quan điểm, đa dạng hóa phương pháp và sáng tạo trong công việc. Tập thể Hội đồng sư phạm là một tập thể đoàn kết, thống nhất, thân thiện, hợp tác trong nhà trường. Mỗi thành viên cần nâng cao ý thức trách nhiệm, cùng tập thể hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.

VI. KIẾN NGHỊ

Để chiến lược phát triển nhà trường đạt được mục tiêu đề ra và có hiệu quả cao, ngoài nổ lực của tập thể sư phạm nhà trường và các em học sinh, nhà trường rất cần sự quan tâm hỗ trợ của:

Sở Giáo dục và Đào tạo: Lãnh đạo Sở, các phòng ban chuyên môn quan tâm và hỗ trợ những vấn đề khó khăn của trường trong quá trình thực hiện như: các hoạt động thuộc lĩnh vực chuyên môn, tài chính, kiểm định, tổ chức nhân sự.

Các trường bạn trong quận: quan tâm chia sẻ kinh nghiệm trong công tác quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục cũng như các phương thức phát huy tính sáng tạo của giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho việc xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho từng năm học và những năm tiếp theo một cách bền vững.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm xây dựng thương hiệu nhà trường của toàn thể Cán bộ, Giáo viên, Nhân viên và học sinh.

Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh xem xét và phê duyệt kế hoạch chiến lược của trường, giúp nhà trường thực hiện nội dung theo đúng kế hoạch phù hợp với chiến lược phát triển.

Trên đây là "Chiến lược phát triển Trường giai đoạn 2022 – 2027 và tầm nhìn đến năm 2035". Nhà trường sẽ xây dựng lộ trình, cụ thể hóa, thành chương trình hành động, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, của địa phương và yêu cầu phát triển của ngành giáo dục, nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh/.

DUYỆT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	HIỆU TRƯỞNG
KT. GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO Phó Giám Đốc	
Nguyễn Bảo Quốc	Phạm Thanh Tâm